



TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG - CTCP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên gọi: **TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG – CTCP**
- Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài: **MECHANIZATION ELECTRIFICATION CONSTRUCTION CORPORATION – JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **AGRIMECO - JSC**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100102887
- Vốn điều lệ: 215.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 215.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ trụ sở: Km số 10, quốc lộ 1A, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội.
- Số điện thoại: 024. 66742798 Fax: 024. 38615706
- Website: www.agrimeco.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- **Năm 1996:** Tổng Công ty Cơ điện Nông Nghiệp và Thủy lợi trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiền thân của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP được thành lập trên cơ sở hợp nhất các Công ty cơ khí của ngành Nông nghiệp và Thủy lợi với nhiệm vụ trọng tâm là chế tạo các máy móc thiết bị phục vụ cho ngành nông nghiệp và thủy lợi.
- **Năm 2003:** Ngày 11/6/2003, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có Quyết định số 67/2003/QĐ-TCCB về việc sáp nhập hai Tổng công ty chuyên ngành của Bộ NN và PTNT về lĩnh vực cơ điện và xây dựng công trình là Tổng công ty Cơ điện Nông nghiệp và Thủy lợi và Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 1 thành Tổng công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi (AGRIMECO).
- **Năm 2010:** Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 2592/TTg-ĐMDN ngày 25/12/2009 và Quyết định số 1580/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 14/6/2010 của Bộ NN và PTNT, ngày 05/07/2010 Tổng công ty Cơ điện – Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi chuyển sang tổ chức và hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - công ty con và chuyển Công ty mẹ thành Công ty TNHH MTV hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.
- **Năm 2013:** Thực hiện Quyết định số 202/QĐ-TTg ngày 20/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Phương án cổ phần hóa của Tổng công ty Cơ điện - Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi và Nghị quyết số 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2013 của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, ngày 09/05/2013 Tổng công ty đã đổi tên thành **TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG – CTCP** và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.



- **Năm 2014:**
 - Ngày 06/5/2014, hoàn thành việc bàn giao DNNN sang công ty cổ phần;
 - Ngày 15/5/2014, Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là công ty đại chúng;
 - Ngày 31/12/2014, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP sang cho Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).
- **Năm 2017:** Ngày 08/12/2017, toàn bộ số cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước tại Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP đã được Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tổ chức bán đấu giá thành công tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cho một (01) cá nhân.
- **Năm 2018:** Ngày 08/01/2018, toàn bộ số cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước tại Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP đã được chuyển nhượng, như vậy từ thời điểm này *tại Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP không còn sở hữu vốn nhà nước.*

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- *Ngành nghề kinh doanh chính:*
 - Thiết kế, chế tạo, lắp đặt và kinh doanh các loại phụ tùng, thiết bị, máy móc nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, diêm nghiệp, công nghiệp chế biến, thủy điện, xây dựng và phương tiện vận tải.
 - Thiết kế, chế tạo và lắp đặt các thiết bị nâng hạ.
 - Sửa chữa, bảo dưỡng và phục hồi các loại thiết bị, phụ tùng, xe máy và máy công cụ.
 - Chế tạo, xây dựng và lắp đặt điện phục vụ các công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và phát triển nông thôn.
 - Đầu tư, xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi, công nghiệp, dân dụng, giao thông, cơ sở hạ tầng nông thôn.
 - Khảo sát, điều tra quy hoạch, lập dự án đầu tư xây dựng.
 - Thiết kế các công trình thủy lợi, thiết kế hệ thống cấp thoát nước khu đô thị, thiết kế các công trình thủy công, thủy nông, thủy văn.
 - Quản lý dự án đầu tư xây dựng, thẩm tra dự án, thẩm định thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán công trình xây dựng do Tổng công ty quản lý và đầu tư.
 - Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; đầu tư thiết bị; chuyên giao công nghệ trong lĩnh vực cơ điện, xây dựng nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi.
 - Nghiên cứu khoa học và công nghệ, đào tạo đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật về cơ điện và xây dựng nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi.
- *Ngành nghề kinh doanh có liên quan phục vụ trực tiếp ngành nghề kinh doanh chính:*
 - Sản xuất và kinh doanh điện.
 - Xuất nhập khẩu trực tiếp các mặt hàng theo yêu cầu kinh doanh của Tổng công ty.
 - Dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi, nhà xưởng, trưng bày sản phẩm.
 - Dịch vụ thủ tục hải quan.

- Tiếp nhận và thực hiện các dự án hỗ trợ đầu tư phát triển.

3.2. Địa bàn kinh doanh và cung cấp sản phẩm:

Tập trung tại các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên, Sơn La, Lai Châu, Hà Nội, Cần Thơ và một số tỉnh thành khác trong cả nước và một số nước như Phillipin, Sri Lanka, Nhật Bản, Bangladesh.

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Sơ đồ tổ chức Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP (đến 31/12/2023)

4.2. Danh sách các Công ty con:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động chính	Vốn điều lệ	Vốn góp của AGRIMECO đến 31/12/2023	
					Vốn góp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Công ty CP Đầu tư và PT điện bắc Miền Trung	Xã Lương Sơn, Huyện Thường Xuân, Thanh Hóa	Sản xuất và kinh doanh điện (Thủy điện Dốc Cáy)	87.800.000.000	81.377.400.000	92,68%
2	Công ty TNHH điện Sông Mực	Xã Hải Vân, huyện Như Thanh, Thanh Hóa	Sản xuất và kinh doanh điện (Thủy điện Sông Mực)	16.100.000.000	15.355.608.000	100%
3	Công ty CP Thủy điện Ngân Trươi	Thị trấn Vũ Quang, Huyện Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	Sản xuất và kinh doanh điện (Thủy điện Ngân Trươi)	160.000.000.000	88.656.170.564	53,66%
4	Công ty CP Điện tái tạo AHP	Số 215 đường Ngọc Hồi, Xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội	Đầu tư các dự án thủy điện	100.000.000.000	8.768.000.000	51,00%
5	Công ty TNHH Thủy điện Bán Mông	Xã Yên Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	Đầu tư dự án thủy điện	180.000.000.000	0	100%
6	Công ty CP Thủy điện Vũ Quang	Thị trấn Vũ Quang, Huyện Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	Đầu tư xây dựng dự án thủy điện Vũ Quang	30.000.000.000	15.300.000.000	51,00%

4.3. Danh sách các Công ty liên kết:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động chính	Vốn điều lệ	Vốn góp của AGRIMECO đến 31/12/2023	
					Vốn góp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Công ty Cổ phần xây dựng thủy lợi 1	Phường Đại Phúc, TX Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	30.000.000.000	8.783.600.000	29,28%
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 24	Km 0+700 đường Xiêng Khoảng, Xã Nghi Phú, Thành phố Vinh, Nghệ An	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	20.000.000.000	7.236.191.473	36,18%
3	Công ty Cổ phần Xây dựng 25	Phường Quảng Phú, TP Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	9.800.000.000	4.203.700.000	42,89%
4	Công ty Cổ phần xây dựng 26	Số 4C Nguyễn Cư Trinh, TP Huế	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	15.000.000.000	7.079.880.000	47,20%
5	Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp 276	220 Bis, Điện Biên Phủ, Q Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	Cơ khí và xây lắp	20.000.000.000	7.593.336.667	37,97%

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động chính	Vốn điều lệ	Vốn góp của AGRIMECO đến 31/12/2023	
					Vốn góp	Tỷ lệ biểu quyết
6	Công ty Cổ phần xây dựng thủy lợi Sông Hồng	Số 20 Trần Nhật Duật, TP Nam Định, Nam Định	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	9.000.000.000	2.439.680.000	27,11%
7	Công ty Cổ phần thiết bị thủy lợi	Km 10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, HN	Cơ điện	20.170.000.000	9.357.100.000	46,39%
8	Công ty Cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện	Ngõ 102 Trường Chinh, Hà Nội	Kinh doanh thương mại và dịch vụ	30.000.000.000	14.892.300.000	49,64%
9	Công ty Cổ phần thiết bị cơ điện và xây dựng	Km 9 Quốc lộ 1A, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	Cơ điện và Xây dựng	48.000.000.000	22.080.000.000	46,00%
10	Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư cơ điện và xây dựng Đông Dương	Số 55 Trần Nhật Duật, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	Cơ điện và Xây dựng	6.500.000.000	2.600.000.000	40,00%
11	Công ty Cổ phần Đaksrông	Thị trấn Kông Chro, Huyện Kông Chro Tỉnh Gia Lai	Sản xuất và kinh doanh điện (Thủy điện Đaksrông)	122.200.000.000	48.594.000.000	39,77%
12	Công ty Cổ phần Agreensteel – Việt Nam	Số 6 Nguyễn Công Trứ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Kinh doanh thương mại	20.000.000.000	1.200.000.000	30,00%
13	Công ty TNHH Sản phẩm thép Agrimeco & JFE	Km 10, quốc lộ 1A, Thanh Trì, Hà Nội	Kinh doanh sản phẩm thép	44.250.000.000	22.125.000.000	50,00%
14	Công ty Cổ phần thủy điện Quảng Ninh	Km 10, quốc lộ 1A, Thanh Trì, Hà Nội	Đầu tư dự án thủy điện	38.800.000.000	1.796.036.596	50,00%
15	Công ty CP KCN cơ khí năng lượng Agrimeco Tân Tạo	Như Quỳnh, Văn Lâm, Hưng Yên	Đầu tư dự án KCN	500.000.000.000	9.113.853.216	46,00%
16	Công ty Cổ phần Thủy điện Tái tạo Hòa Bình	Khu Pheo, Nhà điều hành sân Golf Hòa Bình-Geleximco, Thị trấn Kỳ Sơn, Huyện Kỳ Sơn, Hòa Bình	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	200.000.000.000	4.000.000.000	20,00%
17	Công ty Cổ phần Thương mại và công nghệ Châu Âu	Số 19A ngách 61 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Hà Nội	Kinh doanh thương mại	20.000.000.000	6.800.000.000	34,00%

5. Định hướng phát triển:

♣ Tổng công ty đã và đang dịch chuyển sang lĩnh vực đầu tư các dự án năng lượng, đây sẽ là lĩnh vực hoạt động chủ đạo của Tổng công ty, đây cũng là lĩnh vực hoạt động đúng với chuyên ngành, năng lực cốt lõi của Tổng công ty. Ngoài việc đầu tư xây

dựng các dự án thủy điện theo công nghệ truyền thống, Tổng công ty cũng đẩy mạnh nghiên cứu khảo sát và đầu tư vào các dự án “**khai thác tiềm năng điện từ các hồ, đập và hệ thống kênh thủy lợi**”. Việc khai thác tận dụng tiềm năng từ các hồ chứa thủy lợi sẵn có theo công nghệ mới hiệu quả hơn và tiết kiệm chi phí hơn nhiều so với việc đầu tư các nhà máy thủy điện sau đập, phát điện theo lịch tưới theo công nghệ truyền thống như trước. Việc đầu tư nhằm hướng tới khai thác các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng sạch đang bị lãng phí với các tiêu chí: (1) *Đảm bảo tất cả các nhiệm vụ hiện có của công trình; (2) Không ảnh hưởng đến kết cấu công trình; (3) Không ảnh hưởng, tác động đến môi trường; (4) Khai thác triệt để tiềm năng sản xuất điện từ các hồ, đập và hệ thống kênh thủy lợi.*

- ♣ Ổn định sản xuất kinh doanh, duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường; bảo đảm công ăn việc làm cho người lao động;

- ♣ Tiếp tục mở rộng địa bàn hoạt động của Tổng Công ty trong nước cũng như quốc tế, nhất là khu vực Đông Nam Á, tập trung xuất khẩu sản phẩm kết cấu thép do Tổng Công ty sản xuất;

- ♣ Không ngừng nâng cao chất lượng môi trường làm việc, cải thiện đời sống cho người lao động, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của Tổng công ty.

6. Các rủi ro:

- ♣ Điều kiện thiên nhiên là nhân tố rủi ro lớn nhất ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Sản lượng và hiệu quả của nhà máy thủy điện mà Tổng Công ty đã và đang đầu tư phụ thuộc chính vào nguồn năng lượng nước. Trong trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm cả trong mùa mưa, làm lượng nước tích trong hồ chứa thấp hơn so với năng lực thiết kế, ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường xá và các công trình đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng chi phí sửa chữa;

- ♣ Biến động lãi suất cũng là một yếu tố sẽ có tác động trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Nếu lãi suất tăng cao sẽ gây áp lực cho Tổng Công ty trong việc trả lãi và ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty;

- ♣ Kế thừa các khoản đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên kết và các Công ty đầu tư dài hạn (đầu tư dài hạn) từ DNNN, hiện nay giá trị đầu tư dài hạn chiếm phần lớn trong nguồn vốn tự có của Tổng công ty khiến cho nguồn vốn phục hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty bị hạn chế dẫn đến phải phụ thuộc rất nhiều vào nguồn vốn vay. Bên cạnh đó, rủi ro đầu tư của Tổng công ty có thể xảy ra nếu như hoạt động của các Công ty nhận vốn đầu tư từ Tổng công ty không hiệu quả, thua lỗ.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/KH
1	Sản lượng từ hoạt động SXKD cơ khí	Triệu đồng	246.842	125.495	50,84%
2	Doanh thu từ hoạt động SXKD cơ khí	Triệu đồng	152.871	107.968	70,63%
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng		195.309	
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.702	10.904	52,67%
5	Chi trả cổ tức	%/năm	8%		
6	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	11,50	11,41	99,22%

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Thành viên Ban Điều hành:

1) Ông Lê Văn An

Kỹ sư thủy lợi, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 25/4/2013 bầu là Chủ tịch Hội đồng quản trị, và tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ông tiếp tục được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III và được HĐQT nhiệm kỳ III bầu là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Anh hùng lao động năm 2000. Hiện nay, ông còn là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ khí và Xây lắp 276, Công ty CP Thiết bị Thủy lợi, Công ty CP Thiết bị phụ tùng Cơ điện, Công ty Cổ phần Điện tái tạo AHP, thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Chi Khê.

3) Ông Đỗ Minh Tiến – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn, Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc.

Kỹ sư thủy lợi, Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu là Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II và tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ông tiếp tục được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III, ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty từ ngày 01/08/2018 và

2) Ông Lương Công Thuận – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

Kỹ sư cơ khí, Cử nhân Luật, Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Được tái bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP từ ngày 30/6/2023. Hiện nay ông còn là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thiết bị Cơ điện và Xây dựng và Công ty cổ phần Nội Hoi Việt Nam, thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thiết bị Thủy lợi.

4) Ông Đỗ Mạnh Cường – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc.

Kỹ sư cơ khí, thạc sĩ quản trị kinh doanh

Được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu là Ủy viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II và tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ông tiếp tục được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III, được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ điện Xây

tái bổ nhiệm ngày 01/8/2022. Hiện nay ông còn là Giám đốc Ban QLDA Thủy điện Bản Mòng, thành viên HĐQT Công ty CP Xây dựng Thủy lợi 1, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng 25, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng 26, thành viên HĐQT Công ty Thủy điện Ngàn Trươi.

5) Ông Phạm Bảo Long – Phó Tổng giám đốc

Cử nhân Kinh tế, cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP từ ngày 01/04/2021 và tái bổ nhiệm ngày 30/03/2023. Hiện ông còn là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đaksrông.

7) Bà Lê Thu Hoài – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc.

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP từ ngày 08/06/2023 và tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 bà được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III. Hiện nay, bà còn là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Chi Khê.

dựng – CTCP từ ngày 01/8/2018 và tái bổ nhiệm ngày 01/8/2022. Hiện ông còn là thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Thiết bị Cơ điện và Xây dựng, thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Cơ điện.

6) Ông Lê Tuấn Anh – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc

Cử nhân Kinh tế

Được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bổ nhiệm là thành viên Hội đồng quản trị và tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ông tiếp tục được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III, được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP từ ngày 08/06/2023. Hiện ông còn là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Ngàn Trươi, Chủ tịch Công ty CP Thủy điện Vũ Quang và là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị Cơ điện và Xây dựng.

8) Bà Lê Thu Huyền – Kế toán trưởng

Cử nhân Kinh tế

Được bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP từ ngày 18/02/2023. Hiện bà còn là Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thủy điện Ngàn Trươi, Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đaksrông và Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thủy điện Chi Khê.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần do Tổng công ty phát hành của các thành viên trong Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2023

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Văn An		1.898.762	8,83%
2	Đỗ Minh Tiến	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	55.700	0,26%
3	Đỗ Mạnh Cường	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	706.400	3,29%
4	Lê Tuấn Anh	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	2.401.500	11,17%
5	Lê Thu Hoài	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	0	0
6	Lương Công Thuần	Phó Tổng giám đốc	556.100	2,59%
7	Phạm Bảo Long	Phó Tổng giám đốc	0	0
8	Lê Thu Huyền	Kế toán trưởng	500	0,0023%

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2023, Ban điều hành của Tổng công ty đã có thay đổi về số lượng và thành viên, cụ thể là:

- Ngày 08/6/2023, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã bổ nhiệm ông Lê Tuấn Anh và bà Lê Thu Hoài giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;
- Ngày 12/08/2023, Hội đồng quản trị đã miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Trần Thu Thủy và bổ nhiệm bà Lê Thu Huyền giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty.

2.3. Chính sách đối với người lao động:

a. Số lượng cán bộ công nhân viên:

Tổng số cán bộ công nhân viên của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP tính đến thời điểm 31/12/2023 là 252 người, trong đó:

- Trình độ trên đại học: 10 người
- Trình độ đại học: 87 người
- Trình độ cao đẳng, trung cấp: 27 người
- Công nhân kỹ thuật: 128 người

b. Chính sách đối với người lao động:

Tổng công ty luôn đảm bảo chi trả lương đầy đủ cho người lao động, không để xảy ra tình trạng nợ lương, nợ BHXH.

Luôn chú trọng đến việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, Tổng công ty cũng tổ chức nhiều khóa đào tạo nhằm bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiệp vụ, tay nghề cho CBCNV như học và thi cấp chứng chỉ thợ hàn đào tạo bổ sung công nhân kỹ thuật vận hành

máy, cũng như cử cán bộ tham gia các khóa học cập nhật những thay đổi về cơ chế chính sách, những quy định mới của Cơ quan Nhà nước.

Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện chế độ báo cáo quyết toán BHXH hàng quý trong năm đảm bảo chế độ và thời gian theo quy định. Chấp hành đầy đủ và nghiêm túc chế độ thu của cơ quan Bảo hiểm xã hội, thực hiện trích nộp BHXH hàng tháng, tuyệt đối không nợ tiền BHXH.

Lập hồ sơ làm thủ tục đóng BHXH cho cán bộ ký hợp đồng lao động mới, đáp ứng yêu cầu cấp thẻ BHYT cho người lao động, giải quyết thủ tục chốt sổ BHXH cho người lao động khi thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động.

Giải quyết đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ BHXH ngắn hạn như ốm đau, thai sản,... cho người lao động; Phối hợp với cơ quan BHXH để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình giải quyết chế độ hưu trí và các chế độ khác đối với cán bộ đến tuổi nghỉ hưu.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

a. Tình hình đầu tư tài chính:

Trong năm 2023 Tổng công ty đã thực hiện đầu tư vốn vào các công ty theo yêu cầu tiến độ đầu tư các Dự án thủy điện, cụ thể góp vốn tại các đơn vị sau:

TT	Tên công ty nhận vốn góp	Giá trị đầu tư trong năm 2023 (đồng)
1	Công ty Cổ phần Thủy điện Ngàn Trươi	6.056.170.564
2	Công ty Cổ phần Điện tái tạo AHP	2.823.000.000
3	Công ty CP Thủy điện Vũ Quang	15.300.000.000
	Tổng cộng	24.179.170.564

b. Tình hình đầu tư Dự án:

Các dự án mà Tổng công ty đã và đang đầu tư đều là các Dự án thủy điện. Việc đầu tư các dự án thủy điện là hướng phát triển ngành nghề theo đúng chuyên ngành, năng lực cốt lõi của Tổng công ty, việc đầu tư sẽ phát huy được tối đa lợi thế về kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng và chế tạo thiết bị cơ khí thủy công của Tổng công ty cho các công trình thủy lợi, thủy điện, hai ngành nghề này có mối liên hệ chặt chẽ và hỗ trợ nhau rất tốt, đặc biệt là về mặt công nghệ để tạo ra chất lượng công trình với hiệu quả cao nhất, tạo ra nguồn việc làm lớn cho các Công ty thành viên trong lĩnh vực cơ khí và xây lắp có thể tham gia thi công những dự án thủy điện này.

Các dự án thủy điện được Tổng công ty đầu tư dưới hai hình thức: Một là Tổng công ty trực tiếp là Chủ đầu tư; Hai là đầu tư thông qua các Công ty cổ phần là Chủ đầu tư các Dự án mà tại đó Tổng công ty là cổ đông chi phối.

b1. Các dự án đã vận hành phát điện thương mại:**Tổng công suất của các Nhà máy thủy điện đã phát điện thương mại là 101,5 MW.****1. Thủy điện Đaksrông**

Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đaksrông
Địa điểm: Thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.
Công suất: 18 MW
Sản lượng điện năm 2023: 61,18 triệu KWh
Doanh thu bán điện: 77,95 tỷ đồng.
Tổng công ty nắm giữ 39,77% vốn điều lệ.

2. Thủy điện Sông Mực

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Điện Sông Mực
Địa điểm: Xã Như Thanh, Huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa.
Công suất: 2 MW
Sản lượng điện năm 2023: 6,07 triệu KWh
Doanh thu bán điện: 7,93 tỷ đồng.
Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ.

3. Thủy điện Dốc Cáy

Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Bắc Miền Trung
Địa điểm: Xã Lương Sơn, Huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa.
Công suất: 15 MW
Sản lượng điện năm 2023: 71,86 triệu KWh
Doanh thu bán điện: 74,36 tỷ đồng.
Tổng công ty nắm giữ 92,68% vốn điều lệ.

4. Thủy điện Chi Khê

Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Thủy điện Chi Khê
Địa điểm: Bán Chấn Nản, Xã Chi Khê, Huyện Con Cuông, Tỉnh Nghệ An.
Công suất: 41 MW
Sản lượng điện năm 2023: 161,21 triệu KWh
Doanh thu bán điện: 163,38 tỷ đồng.
Tổng công ty nắm giữ 51% vốn điều lệ.

5. Thủy điện Ngàn Trươi:

Chủ Đầu tư: Công ty cổ phần Thủy điện Ngàn Trươi
Địa điểm: Thị trấn Vũ Quang, Huyện Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh.

Công suất: 25,5 MW
Sản lượng điện năm 2023: 53,04 triệu KWh
Doanh thu bán điện: 73,58 tỷ đồng.
Tổng công ty nắm giữ 53,66% vốn điều lệ.

b2. Các dự án thủy điện đang đầu tư xây dựng:

1. Dự án Thủy điện Bản Mông:

Chủ Đầu tư: Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP
Địa điểm: Xã Yên Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An.
Tổng mức đầu tư: 1.181 tỷ đồng.
Công suất: 45 MW

2. Dự án Thủy điện Vũ Quang:

Chủ Đầu tư: Công ty CP Thủy điện Vũ Quang
Địa điểm: Thị trấn Vũ Quang, Huyện Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh.
Tổng mức đầu tư: 149,76 tỷ đồng.
Công suất: 4,8 MW
Tổng công ty nắm giữ 51% vốn điều lệ.

b3. Các dự án khai thác tiềm năng thủy điện từ các hồ chứa thủy lợi.

Với định hướng phát triển của Tổng công ty là dịch chuyển dần sang lĩnh vực đầu tư xây dựng các dự án năng lượng và đây sẽ là ngành nghề mũi nhọn của Tổng công ty. Ngoài các dự án thủy điện đã phát điện và đang đầu tư nêu trên, Tổng công ty đã và đang đẩy mạnh tập trung các nguồn lực để triển khai các bước công việc cho các dự án **“khai thác tiềm năng thủy điện từ các hồ chứa thủy lợi”**. Theo Quy hoạch điện 8 cho giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng chính phủ ký ban hành, thủy điện từ các hồ chứa thủy lợi mà Tổng công ty đang thực hiện nằm trong danh mục các loại hình dự án được ưu tiên khai thác. Hiện nay, Tổng công ty đã làm chủ cả về công nghệ cũng như đã thực hiện các thủ tục pháp lý tại tất cả các tỉnh thành có hồ chứa thủy lợi trên cả nước.

b4. Dự án trồng tre sinh khối

Ngoài các dự án năng lượng nêu trên, năm 2023 trong quá trình tìm kiếm các giải pháp thay thế kết cấu khung đỡ PIN mặt trời trên mặt kênh thủy lợi, Tổng công ty đã tìm hiểu và nhận thấy tiềm năng kinh tế từ giống tre sinh khối hay còn gọi là Luồng thân lớn. Đặc điểm nổi trội của cây tre nói chung là dẻo dai, giàu sức sống, dễ thích nghi với môi trường và ít công chăm sóc. Tre có rễ chùm và kết nối với nhau thành rặng. Chính vì đặc tính này, tre không những có khả năng giữ đất, giữ nước rất tốt mà còn có thể đứng vững trong giông bão. Hơn thế nữa Tre thuộc vào nhóm những loại cây phát triển nhanh nhất thế giới. Luồng thân lớn là giống tre có sự phát triển vượt trội, có thân gỗ dày và chắc, với kích

thước khi trường thành đạt tới đường kính trên 35cm và cao trên 40m – đem lại lợi thế cạnh tranh cũng như giá trị kinh tế rất tiềm năng. Các sản phẩm từ tre áp dụng phổ biến rộng rãi trong đời sống từ các vật dụng trong hộ gia đình cho tới sản xuất các sản phẩm công nghiệp, đặc biệt tre còn là nguồn năng lượng tái tạo phù hợp với xu hướng của thế giới - thay thế các nguyên liệu hóa thạch như than đá để sử dụng làm nguyên liệu đốt trong công nghiệp như lò luyện, nhiệt điện, điện sinh khối... Với các lý do đó, Tổng công ty thành lập Công ty cổ phần TRE.s với nhiệm vụ nghiên cứu trồng thử nghiệm và phát triển vùng nguyên liệu tre sinh khối, mở ra một hướng đi tiềm năng mới cho doanh nghiệp.

3.2. Thông tin của các công ty con, công ty liên kết:

THÔNG TIN CÁC CÔNG TY CON CỦA TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG – CTCP

Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động chính	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn góp của AGRIMECO đến 31/12/2023		Tóm tắt tình hình hoạt động và tình hình tài chính của đơn vị trong năm 2023
					Vốn góp (đồng)	Tỷ lệ biểu quyết	
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện bắc Miền Trung	Xã Lương Sơn, Huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa	Sản xuất và kinh doanh điện (Thủy điện Dốc Cây)	87.800.000.000	81.377.400.000	92,68%	- Tổng giá trị tài sản: 236.917 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 84.950 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 51.723 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 48.325 triệu đồng.
2	Công ty TNHH điện Sông Mực	Xã Hải Vân, huyện Như Thanh, Thanh Hóa	Sản xuất và kinh doanh điện (Thủy điện sông Mực)	16.100.000.000	15.355.608.000	100,00%	- Tổng giá trị tài sản: 20.639 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 7.927 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 3.352 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 2.934 triệu đồng.
3	Công ty Cổ phần Thủy điện Ngân Trươi	Thị trấn Vũ Quang, Huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh	Đầu tư dự án Thủy điện Ngân Trươi	160.000.000.000	87.656.170.564	53,66%	- Tổng giá trị tài sản: 552.830 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 81.600 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 6.555 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 6.555 triệu đồng.
4	Công ty cổ phần điện tái tạo AHP	215 Ngọc Hồi, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội	Đầu tư các dự án thủy điện theo công nghệ mới	100.000.000.000	8.768.000.000	51,00%	Công ty đang trong giai đoạn đầu tư dự án
5	Công ty TNHH Thủy điện Bàn Mông	Xã Yên Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An		180.000.000.000	0	100,00%	Công ty chưa đi vào hoạt động
6	Công ty CP Thủy điện Vũ Quang	Thị trấn Vũ Quang, Huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh	Đầu tư dự án Thủy điện Vũ Quang	30.000.000.000	15.300.000.000	51,00%	Công ty đang trong giai đoạn đầu tư dự án

THÔNG TIN CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG – CTEP

Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động chính	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn góp của AGRIMECO đến 31/12/2023		Tóm tắt tình hình hoạt động và tình hình tài chính của đơn vị trong năm 2023
					Vốn góp (đồng)	Tỷ lệ biểu quyết	
1	Công ty Cổ phần xây dựng thủy lợi 1	Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	30.000.000.000	8.783.600.000	29,28%	- Tổng giá trị tài sản: 227.325 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 39.614 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 31 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 25 triệu đồng.
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 24	Km 0+700 đường Xiêng Khoảng, Xã Nghi Phú, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	20.000.000.000	7.236.191.473	36,18%	- Tổng giá trị tài sản: triệu đồng; - Doanh thu thuần: triệu đồng; - Lỗ: triệu đồng
3	Công ty Cổ phần Xây dựng 25	Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	9.800.000.000	4.203.700.000	42,89%	- Tổng giá trị tài sản: triệu đồng; - Doanh thu thuần: triệu đồng; - Lỗ: triệu đồng
4	Công ty Cổ phần xây dựng 26	Số 4C Nguyễn Cư Trinh, Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	15.000.000.000	7.079.880.000	47,20%	- Tổng giá trị tài sản: 85.681 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 213.013 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 1.401 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 1.121 triệu đồng
5	Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp 276	220 Bis, Điện Biên Phủ, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	Cơ khí và xây lắp	20.000.000.000	7.593.340.000	37,97%	- Tổng giá trị tài sản: 1.119.457 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 116.944 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 2.767 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 2.213 triệu đồng.
6	Công ty Cổ phần xây dựng thủy lợi Sông Hồng	Số 20 Trần Nhật Duật, TP. Nam Định, Tỉnh Nam Định	Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi	9.000.000.000	2.439.680.000	27,11%	- Tổng giá trị tài sản: 21.434 triệu đồng; - Doanh thu: 0; Lợi nhuận 0.

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động chính	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn góp của AGRIMECO đến 31/12/2023		Tóm tắt tình hình hoạt động và tình hình tài chính của đơn vị trong năm 2023
					Vốn góp (đồng)	Tỷ lệ biểu quyết	
7	Công ty Cổ phần thiết bị thủy lợi	KM 10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội	Cơ điện, dịch vụ	20.170.000.000	9.357.100.000	46,39%	- Tổng giá trị tài sản: 411.935 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 44.963 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 2.621 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 1.996 triệu đồng.
8	Công ty Cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện	Ngõ 102, đường Trường Chinh, TP Hà Nội	Kinh doanh thương mại và dịch vụ	30.000.000.000	14.892.300.000	49,64%	- Tổng giá trị tài sản: 112.072 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 57.631 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 15.679 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 12.372 triệu đồng.
9	Công ty Cổ phần thiết bị cơ điện và xây dựng	Km 9 QL 1A, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	Cơ điện và Xây dựng	48.000.000.000	22.080.000.000	46,00%	- Tổng giá trị tài sản: 73.925 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 20.296 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 5.227 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 5.227 triệu đồng.
10	Công ty CP TV ĐT cơ điện và xây dựng Đông Dương	Số 55 Trần Nhật Duật, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	Cơ điện và Xây dựng	6.500.000.000	2.600.000.000	40,00%	- Tổng giá trị tài sản: 65.244 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 8.481 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 69 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 9 triệu đồng.
11	Công ty Cổ phần Đakrông	Thị trấn Kông Chro, Huyện Kông Chro Tỉnh Gia Lai	Sản xuất và kinh doanh điện (Thủy điện Đakrông)	122.200.000.000	48.594.000.000	39,77%	- Tổng giá trị tài sản: 174.307 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 77.945 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 65.288 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 58.459 triệu đồng.
12	Công ty Cổ phần Agreesteel – Việt Nam	Số 19A ngách 61 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Hà Nội	Kinh doanh thương mại	20.000.000.000	1.200.000.000	30,00%	- Tổng giá trị tài sản: 7.704 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 6.942 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 27,28 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 21,82 triệu đồng.

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động chính	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn góp của AGRIMECO đến 31/12/2023		Tóm tắt tình hình hoạt động và tình hình tài chính của đơn vị trong năm 2023
					Vốn góp (đồng)	Tỷ lệ biểu quyết	
13	Công ty TNHH Sản phẩm thép Agrimeco & JFE	Km 10, quốc lộ 1A, Thanh Trì, Hà Nội	Kinh doanh sản phẩm thép	44.250.000.000	22.125.000.000	50,00%	- Tổng giá trị tài sản: 33.871 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 76.516 triệu đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 1.340 triệu đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 1.340 triệu đồng.
14	Công ty Cổ phần Thương mại và Công nghệ năng lượng Châu Âu	Số 19A ngách 61 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Hà Nội	Kinh doanh thương mại	20.000.000.000	6.800.000.000	34,00%	- Tổng giá trị tài sản: 31.995 triệu đồng; - Doanh thu thuần: 678 triệu đồng; - Lỗ: 239 triệu đồng.
15	Công ty Cổ phần thủy điện Quảng Ninh	Km 10, quốc lộ 1A, Thanh Trì, Hà Nội	Đầu tư dự án thủy điện	38.800.000.000	1.796.036.596	50,00%	Công ty đang trong giai đoạn đầu tư dự án
16	Công ty Cổ phần KCN cơ khí NL Agrimeco Tân Tạo	Km 10, quốc lộ 1A, Thanh Trì, Hà Nội	Đầu tư dự án KCN	500.000.000.000	9.113.853.216	46,00%	Công ty đang trong giai đoạn đầu tư dự án
17	Công ty Cổ phần Thủy điện Tái tạo Hòa Bình	Khu Pheo, Nhà điều hành sân Golf Hòa Bình- Geleximco, Thị trấn Kỳ Sơn, Huyện Kỳ Sơn, Hòa Bình	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	200.000.000.000	4.000.000.000	20,00%	Công ty đang trong giai đoạn đầu tư dự án

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng (+)/ giảm (-)
1	Tổng giá trị tài sản	2.221.350.742.232	2.223.276.552.107	0,09%
2	Doanh thu thuần	110.137.105.473	107.968.331.441	-1,97%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	24.492.480.345	10.972.908.024	-55,20%
4	Lợi nhuận khác	-529.539.619	-69.249.511	
5	Lợi nhuận trước thuế	23.962.940.726	10.903.658.513	-54,50%
6	Lợi nhuận sau thuế	22.652.365.384	10.903.658.513	-51,87%
7	Tỷ lệ cổ tức	8%		

4.2. Các chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH / Nợ ngắn hạn)	Lần	1,03	1,00
1.2	Hệ số thanh toán nhanh ((TSNH - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn)	Lần	0,64	0,60
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
2.1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	82,50%	82,77%
2.2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	4,71	4,80
3	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
3.1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	20,57%	10,10%
3.2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	5,83%	2,85%
3.3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,02%	0,49%
3.4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	22,24%	10,16%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần và cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2023:

TT	Nội dung	Cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng số cổ phần đã phát hành	21.500.000	100%
1.1	Số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành	19.371.500	90,1%
1.2	Cổ phiếu quỹ	2.128.500	9,9%

TT	Nội dung	Cổ phần	Tỷ lệ
2	Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/ cổ phần	
3	Số cổ phần tự do chuyển nhượng	21.335.000	99,23%
4	Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo quy định	165.000	0,77%
5	Cơ cấu cổ đông		
5.1	Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:		
	<i>Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP (cổ phiếu quỹ)</i>	2.128.500	9,90%
	<i>Công đoàn Agrimeco</i>	2.315.000	10,77%
	<i>Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Minh Ngọc</i>	4.778.333	22,22%
	<i>Ông Lê Văn An</i>	1.898.762	8,83%
	<i>Ông Lê Tuấn Anh</i>	2.401.500	11,17%
	<i>Các cổ đông nhỏ</i>	7.977.905	37,11%
5.2	Cổ đông tổ chức, cá nhân:		
	<i>Cổ đông tổ chức</i>	9.221.833	42,89%
	<i>Cổ đông cá nhân</i>	12.278.167	57,11%
5.3	Cổ đông trong nước và nước ngoài:		
	<i>Cổ đông trong nước</i>	21.500.000	100,00%
	<i>Cổ đông nước ngoài</i>	0	0,00%
5.4	Cổ đông nhà nước và khác:		
	<i>Cổ đông Nhà nước</i>	0	0,00%
	<i>Cổ đông khác</i>	21.500.000	100,00%

5.2. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu: Không có thay đổi trong năm.

5.3. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2023 Tổng công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

Đến thời điểm hiện tại số lượng cổ phiếu quỹ của Tổng công ty là 2.128.500 cổ phiếu và số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành là 19.371.500 cổ phiếu.

5.4. Các chứng khoán khác: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá chung về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/KH
1	Sản lượng hoạt động sản xuất cơ khí	Triệu đồng	246.842	125.495	50,84%
2	Doanh thu hoạt động sản xuất cơ khí	Triệu đồng	152.871	107.968	70,63%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.702	10.904	52,67%
4	Chi trả cổ tức	%/năm	8%		
5	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	11,50	11,41	99,22%

Đánh giá kết quả SXKD:

Mặc dù trong năm 2023 Tổng công ty đã rất nỗ lực và tập trung các nguồn lực để thực hiện các công trình đang thi công, luôn đảm bảo tiến độ, chất lượng và mỹ thuật theo yêu cầu khắt khe của Chủ đầu tư, kết quả SXKD vẫn không đạt kế hoạch. Các chỉ tiêu SXKD của Tổng công ty trong năm 2023 không đạt kế hoạch do một số nguyên nhân sau:

- Các yếu tố bất lợi của thị trường và việc Tổng công ty chủ động không ký kết những hợp đồng mới có tính rủi ro;

- Ảnh hưởng từ tiến độ chung của Chủ đầu tư khiến Tổng công ty chưa thực hiện được doanh thu và sản lượng theo kế hoạch tại các công trình như Công trình tòa nhà Vietinbank, Thủy điện Vũ Quang.

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản:

Kết thúc năm tài chính 2023, tổng tài sản của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP (Báo cáo tài chính Tổng hợp) là 2.223,28 tỷ đồng, tăng 1,93 tỷ đồng (tương đương tăng 0,09%) so với năm 2022 (2.221,35 tỷ đồng). Trong đó, các chỉ tiêu tài sản có biến động lớn trong năm 2023 gồm:

** Nhóm các tài sản tăng so với năm 2022:*

- Tiền và các khoản tương đương tiền: Số dư khoản mục này tại ngày 31/12/2023 tăng so với số dư tại ngày 31/12/2022 (8,13 tỷ đồng) là do cuối năm 2023 Tổng công ty đang có dòng tiền thu được từ khách hàng và thủy điện.

- Tài sản ngắn hạn khác: Khoản này tăng 2 tỷ đồng so với năm 2022 là do tăng khoản thuế giá trị gia tăng Tổng công ty còn được khấu trừ tại dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Bản Mông.

- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang: Khoản này tăng 85 tỷ đồng so với năm 2022, đây là giá trị đầu tư phát sinh trong năm của Dự án Thủy điện Bản Mông mà Tổng công ty đang đầu tư xây dựng.

- Đầu tư vào công ty con và công ty liên kết: Khoản này tăng 24,17 tỷ đồng, đây là khoản góp thêm vào Công ty cổ phần Thủy điện Ngàn Trươi (Chủ đầu tư Dự án Thủy điện

Ngàn Trươi), góp vốn vào Công ty CP Thủy điện Vũ Quang (chủ đầu tư Dự án Thủy điện Vũ Quang) và góp vào Công ty cổ phần điện tái tạo AHP theo cam kết góp vốn đầu tư.

* *Nhóm các tài sản giảm khi tổng tài sản tăng so với năm 2022:*

- Nhóm các khoản phải thu ngắn hạn giảm chủ yếu là giảm khoản trả trước cho người bán, phải thu khách hàng và khoản phải thu về cho vay do đã thu hồi được một phần.

- Tài sản cố định: Giá trị còn lại của TSCĐ giảm 29 tỷ đồng là giá trị khấu hao TSCĐ trong năm.

- Dự phòng phải thu khó đòi ngắn hạn: Trong năm 2023, Tổng công ty trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi là 11,4 tỷ đồng, toàn bộ là trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với khách hàng Power Machine – Công trình Long Phú 1.

- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn: Trong năm 2023, Tổng công ty trích lập dự phòng theo quy định đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn vào các công ty có kết quả sản xuất kinh doanh không hiệu quả, đồng thời hoàn nhập dự phòng đối với các công ty mà trong năm kết quả kinh doanh đã có lãi trở lại. Chênh lệch giữa trích lập dự phòng và hoàn nhập dự phòng là tăng trích lập dự phòng 20 tỷ đồng. Số trích lập dự phòng đầu tư tài chính tăng làm tăng chi phí tài chính, giảm kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh số tương ứng.

Từ những chi tiết tăng, giảm các tài sản thuộc tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn nêu trên đã làm thay đổi cơ cấu tài sản như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022
Cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	29,19%	26,53%
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	70,81%	73,47%

Cơ cấu tài sản thay đổi theo hướng tỷ trọng Tài sản ngắn hạn giảm, tỷ trọng Tài sản dài hạn tăng trong Tổng tài sản. Việc tăng tỷ trọng của tài sản dài hạn trong cơ cấu Tổng tài sản của Tổng công ty trong những năm gần đây và sẽ có chiều hướng tăng trong năm tiếp theo đó là do Tổng công ty đang đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Bản Mòng, tỉnh Nghệ An công suất 45 MW với tổng mức đầu tư là 1.552 tỷ đồng nên giá trị đầu tư đang tăng dần.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Trong năm 2023, toàn bộ các khoản nợ của Tổng công ty được thanh toán đúng hạn, cho đến nay tại Tổng công ty không có nợ quá hạn, đặc biệt là không có nợ xấu.

Kết thúc năm tài chính 2023, nợ phải trả của Tổng công ty là 1.840,16 tỷ đồng, tăng 7,65 tỷ đồng (tương đương tăng 0,42%) so với năm 2022 (1.832,51 tỷ). Khoản mục chủ yếu làm tăng nợ phải trả là khoản vay dài hạn ngân hàng, đây là khoản vay dài hạn Ngân hàng BIDV để đầu tư xây dựng Dự án Thủy điện Bản Mòng, tỉnh Nghệ An. Đây cũng là lý do dẫn tới cơ cấu Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn tăng trong những năm gần đây. Khoản vay dài hạn ngân hàng sẽ còn tăng trong năm sau do sẽ còn tiếp tục giải ngân vốn vay để đầu tư xây

dựng dự án và sẽ được giảm đi khi Nhà máy thủy điện Bản Mòng đi vào vận hành có nguồn thu để trả nợ vay.

Biến động về cơ cấu vốn:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	82,50%	82,77%
- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	17,50%	17,23%

* Ảnh hưởng của tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty: Trong năm 2023, Tổng công ty phát sinh lãi do chênh lệch tỷ giá khi cuối kỳ đánh giá lại đối với khoản công nợ phải thu có gốc ngoại tệ. Thay đổi của tỷ giá hối đoái trong năm 2023 đã phát sinh lãi tỷ giá là 1,77 tỷ đồng.

3. Mục tiêu kế hoạch phát triển trong năm 2024:

3.1. Mục tiêu tổng quát: Ổn định sản xuất kinh doanh, đồng thời thực hiện các đột phá chiến lược ngành nghề trên cơ sở phát huy tối đa năng lực cốt lõi của Tổng công ty; đảm bảo trả cổ tức cho cổ đông theo kế hoạch đã thông qua; và bên cạnh việc chi trả cổ tức hàng năm, mục tiêu của Tổng công ty là hướng tới ngày càng nâng cao giá trị doanh nghiệp, đồng nghĩa là gia tăng giá trị mỗi cổ phần cổ đông đang nắm giữ.

3.2. Giải pháp triển khai:

* Về quản lý điều hành:

- Tập trung mọi nguồn lực, phát huy cao độ tính sáng tạo, trí tuệ của tập thể, cá nhân, tìm mọi biện pháp khắc phục khó khăn để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch 2024 mà mục tiêu chính là phát triển bền vững và sản xuất kinh doanh có hiệu quả;

- Đẩy mạnh nghiên cứu, khảo sát và đầu tư các Dự án khai thác tiềm năng thủy điện từ các hồ đập thủy lợi có sẵn tại nước ta. Các nhóm tư vấn tiếp tục khảo sát, hoàn chỉnh tất cả các thủ tục pháp lý tại các tỉnh thành với mục tiêu bổ sung dự án vào quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh, quy hoạch và kế hoạch thực hiện quy hoạch điện 8 quốc gia. Nỗ lực tìm giải pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc để thực hiện mục tiêu trọng điểm này;

- Chủ động công tác kế hoạch khai thác các dự án thủy điện hiệu quả;

- Với mảng sản xuất cơ khí, kiên quyết không thực hiện các công việc gây lỗ cho Tổng công ty; Các hợp đồng ưu tiên nghiệm thu thanh toán công việc theo giai đoạn cuốn chiếu để nhanh thu hồi vốn về Tổng công ty; Tập trung chỉ đạo sản xuất để tăng năng suất lao động và chỉ đạo thi công các công trình đang thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng;

- Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy và con người sao cho phù hợp để quản lý hiệu quả nhất; Tìm hiểu và từng bước áp dụng những giải pháp quản lý vận hành từ xa, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý;

- Tìm hiểu, nghiên cứu, mở rộng thị trường và đề xuất giải pháp để khai thác các nguồn lực, phát huy thế mạnh, tiềm năng của Tổng công ty.

* Về lĩnh vực sản xuất kinh doanh cơ khí, xây dựng:

- Phát huy tối đa năng lực máy móc thiết bị dây chuyền công nghệ để hoàn thành tốt nhất các sản phẩm, các dự án năm 2024 với chất lượng tốt nhất và năng suất cao nhất.

- Tìm mọi biện pháp để tiết giảm chi phí để tạo ra lợi nhuận hợp lý và nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp trên thương trường.

- Tiếp tục giữ vững và phát huy ngành nghề truyền thống, sản phẩm truyền thống của Tổng công ty.

- Theo sát để đấu thầu các dự án từ trung ương đến địa phương, với dự án lớn thì lấy hồ sơ năng lực của Tổng công ty. Thực hiện điều chỉnh chứng chỉ năng lực Tổng công ty để làm các công trình thủy lợi cấp 1,2,3. Thực hiện phần xây dựng các thủy điện thuộc Dự án khai thác tiềm năng điện từ hồ chứa thủy lợi và các công việc khác.

3.3. Lĩnh vực đầu tư:

- Phải hoàn thành tất cả các công tác chuẩn bị đưa dự án thủy điện Bản Mông vào trạng thái sẵn sàng phát điện trong năm 2024, sau khi đủ điều kiện tích nước hồ chứa, nhanh chóng thực hiện các công tác thử nghiệm, nghiệm thu và đưa dự án vào phát điện thương mại trong năm 2025;

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Vũ Quang 4,8MW tại Hà Tĩnh và phân đấu đảm bảo tiến độ phát điện thương mại trong năm 2025;

- Tiếp tục triển khai xây dựng Trung tâm điều hành các dự án năng lượng công nghệ cao với thiết kế và quy mô hợp lý;

- Tiếp tục triển khai thực hiện thủ tục pháp lý của các dự án đầu tư thủy điện của Tổng công ty trên toàn quốc.

- Phân đấu để triển khai xây dựng trước từ 5 đến 7 dự án thủy điện khi có đủ điều kiện pháp lý.

- Tiếp tục triển khai nghiên cứu khảo sát và thực hiện các thủ tục pháp lý dự án Điện mặt trời trên kênh hồ thủy lợi.

- Đối với dự án trồng tre nguyên liệu sinh khối: Triển khai trồng tre thí điểm trên diện tích hợp lý và làm các thủ tục pháp lý ở các địa phương. Dự kiến trồng thử trước 10 ha và theo dõi quá trình sinh trưởng của cây tre, nếu đạt năng suất và chất lượng tốt sẽ tiếp tục phát triển trên diện rộng.

- Đối với các nhà máy thủy điện mà Tổng công ty tham gia góp vốn đã phát điện thương mại như thủy điện Dốc Cáy, thủy điện Chi Khê, thủy điện Ngân Trươi, thủy điện Sông Mực, ... phải tận dụng tối đa điều kiện thiên nhiên, ứng dụng tối đa công nghệ để vận hành, tối ưu công tác điều tiết vận hành các nhà máy để đạt được doanh thu lớn nhất với chi phí thấp nhất để tạo ra lợi nhuận, dòng tiền, cổ tức, ... cho Tổng công ty cũng như tối đa lợi ích cho các Cổ đông.

- Hợp tác đầu tư với các tập đoàn lớn trên thế giới từ Nhật Bản, Trung Quốc và Châu Âu,... Vì vậy, năm 2024 Tổng công ty phân đấu hoàn thành các thủ tục pháp lý để mở rộng quan hệ hợp tác đầu tư quốc tế, từng bước biến bức tranh, ước mơ, khát vọng của chúng ta thành hiện thực.

* *Hoạt động tài chính:*

Giữ vững sự ổn định, sử dụng linh hoạt các nguồn và kênh tài chính trong và ngoài nước nhằm đáp ứng nhu cầu vốn, đặc biệt là vốn vay lãi suất thấp cho hoạt động của Tổng công ty, nhất là cho các dự án lớn mà Tổng công ty sẽ thực hiện trong thời gian tới. Nghiên cứu tái cơ cấu các khoản vay để có mức lãi suất tốt nhất, giãn các khoản vay đến hạn phải trả nhằm tiết kiệm tối đa chi phí tài chính cho Tổng công ty.

Có phương án sử dụng vốn tối ưu để giảm thiểu các chi phí tài chính. Phối hợp thường xuyên, hiệu quả đối với công tác thu hồi vốn tại tất cả các công trình, dự án.

Tuân thủ các Luật Thuế, BHXH: Trích và nộp đầy đủ, kịp thời các loại thuế cho Nhà nước và BHXH theo quy định. Thực hiện đầy đủ các quy định về công bố báo cáo tài chính, thông tin kinh doanh và hoạt động điều hành theo quy định. Tuân thủ các quy định khác theo quy định của pháp luật.

* *Công tác lao động – tiền lương*: Cải cách bộ máy và nhân sự theo hướng gọn, nhẹ và hiệu quả, đánh giá và đãi ngộ xứng đáng cho những người làm việc hiệu quả, có nhiều đóng góp đi đôi với chính sách đào tạo nguồn nhân lực nhằm thu hút nguồn nhân lực có chất lượng.

* *Giải pháp khác*:

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, điều kiện làm việc đầy đủ, động viên và khuyến khích, tạo điều kiện cho người lao động được làm việc đúng với chuyên môn, trình độ, xây dựng niềm tin vào sự phát triển bền vững của Tổng công ty.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về công bố báo cáo tài chính, thông tin kinh doanh và điều hành theo quy định của pháp luật; Xây dựng chiến lược truyền thông bài bản, làm nổi bật thương hiệu và các giá trị cốt lõi của Tổng công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về công tác điều hành:

- Ban Điều hành đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành và chỉ đạo của HĐQT. Các thành viên trong Ban điều hành luôn thể hiện trình độ chuyên môn sâu, tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh lãnh đạo, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, tuân thủ và triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Ban Điều hành đã thường xuyên tổ chức họp nhóm công việc có liên quan để chỉ đạo sát sao và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh;

- Tổ chức nghiêm túc, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, đồng thời công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị quy trình sản xuất, quản trị tài chính, quản lý các chi phí ...

2. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- HĐQT tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, đề ra các chiến lược và giải pháp nhằm chỉ đạo và điều hành công tác SXKD của Tổng công ty. Xây dựng và hoàn thiện các quy chế quy định liên quan đến công tác quản lý Tổng công ty làm cơ sở quy định cho Ban điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với hoạt động SXKD của Tổng công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động SXKD mang lại hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh nhằm phấn đấu hoàn thành kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, trọng tâm là hoàn thành kế hoạch chi tiêu lợi nhuận và cổ tức.

- Đánh giá, kiểm soát chặt các khoản đầu tư, nâng cao hiệu quả của đầu tư đồng thời phân loại những khoản đầu tư không có hiệu quả để có giải pháp thoái, thu hồi vốn kịp thời.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

V. QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

1) Ông Lê Văn An – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Kỹ sư thủy lợi, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 25/4/2013 bầu là Chủ tịch Hội đồng quản trị, và tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ông tiếp tục được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III và được HĐQT nhiệm kỳ III bầu là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Anh hùng lao động năm 2000. Hiện nay, ông còn là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ khí và Xây lắp 276, Công ty CP Thiết bị Thủy lợi, Công ty CP Thiết bị phụ tùng Cơ điện, Công ty Cổ phần Điện tái tạo AHP, thành viên HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Chi Khê.

3) Ông Đỗ Minh Tiến – Thành viên Hội đồng quản trị.

Kỹ sư thủy lợi, Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu là Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II và tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ông tiếp tục được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III. Hiện nay ông còn là Giám đốc Ban QLDA Thủy điện Bản Mòng, thành viên HĐQT Công ty CP Xây dựng Thủy lợi 1, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng 25, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng 26, thành viên HĐQT Công ty Thủy điện Ngân Trươi.

2) Ông Lê Tuấn Anh – Thành viên Hội đồng quản trị.

Cử nhân kinh tế

Được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bổ nhiệm là thành viên Hội đồng quản trị và tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ông tiếp tục được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III. Hiện ông còn là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Ngân Trươi, Chủ tịch Công ty CP Thủy điện Vũ Quang và là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị Cơ điện và Xây dựng.

4) Ông Đỗ Mạnh Cường – Thành viên Hội đồng quản trị.

Kỹ sư cơ khí, thạc sĩ quản trị kinh doanh

Được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu là Ủy viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II và tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ông tiếp tục được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III. Hiện ông còn là thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị Cơ điện và Xây dựng, thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Cơ điện.

5) Bà Lê Thu Hoài – Thành viên Hội đồng quản trị.

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 bà được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III. Hiện nay, bà còn là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Chi Khê.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần do Tổng công ty phát hành của các thành viên trong HĐQT tại ngày 31/12/2023 và số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các công ty cổ phần khác
1	Lê Văn An	Chủ tịch Hội đồng quản trị	8,83%	5
2	Lê Tuấn Anh	Thành viên Hội đồng quản trị	11,17%	3
3	Đỗ Minh Tiến	Thành viên Hội đồng quản trị	0,26%	4
4	Đỗ Mạnh Cường	Thành viên Hội đồng quản trị	3,29%	2
5	Lê Thu Hoài	Thành viên Hội đồng quản trị	0	1

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, các thành viên của HĐQT đã tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao, hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

HĐQT đã thực hiện giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; HĐQT đã hoạch định chiến lược và đưa ra các mục tiêu phát triển của Tổng công ty. HĐQT không chỉ giám sát mà còn luôn đồng hành với Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các công việc trong mọi hoạt động của Tổng công ty.

Hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Lê Văn An	Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT là ngày 25/04/2013 và Bỏ nhiệm lại ngày 29/6/2023	4/4	100%
2	Ông Lê Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT là ngày 22/06/2020 và bỏ nhiệm lại ngày 29/6/2023	4/4	100%

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
3	Ông Đỗ Mạnh Cường	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT là ngày 25/05/2018 và Bổ nhiệm lại ngày 29/6/2023	4/4	100%
4	Ông Đỗ Minh Tiến	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT là ngày 25/05/2018 và Bổ nhiệm lại ngày 29/6/2023	4/4	100%
5	Bà Lê Thu Hoài	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT là ngày 29/06/2023	2/4	50%

Ngoài các phiên họp được triệu tập, Chủ tịch Hội đồng quản trị còn tổ chức lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị để thông qua các Nghị quyết/ Quyết định về thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những vấn đề liên quan tới hoạt động của Tổng công ty như sau:

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành trong năm:

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	03/NQ-HĐQT	13/03/2023	Thông qua việc Tổng công ty cho Công ty cổ phần Thủy điện Chi Khê vay để trả nợ Ngân hàng SMBC kỳ 13
2	04/NQ-HĐQT	22/03/2023	Thông qua việc Ban QLDA Thủy điện Bản Mòng sử dụng chi phí dự phòng để trả lãi vay tín dụng từ ngân hàng TM
3	05/NQ-HĐQT	14/04/2023	Thông qua việc gia hạn thời gian họp ĐHCĐ thường niên năm 2023 của TCT Cơ điện Xây dựng - CTCP
4	06/NQ-HĐQT	15/04/2023	Thông qua việc mua lại cổ phần do Công ty cổ phần Đaksrông đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Thủy điện Ngân Trươi
5	08/NQ-HĐQT	09/05/2023	Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP
6	09/NQ-HĐQT	08/06/2023	Thông qua nội dung tài liệu, chương trình chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP
7	10/NQ-HĐQT	08/06/2023	Thông qua việc bổ nhiệm ông Lê Tuấn Anh và bà Lê Thu Hoài giữ chức vụ Phó TGĐ Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP
8	11/NQ-HĐQT	08/06/2023	Thông qua việc đề cử ông Phạm Bảo Long tham gia Ban điều hành Công ty cổ phần Thủy điện Chi Khê với chức vụ Tổng giám đốc thay ông Đỗ Minh Tiến
9	12/NQ-HĐQT	12/06/2023	Phê duyệt danh mục và dự toán các công việc khắc phục xử lý sự cố ngập nhà máy Thủy điện Bản Mòng xảy ra ngày 25/9/2021 yêu cầu bảo hiểm bồi thường

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
10	14/NQ-HĐQT	14/06/2023	Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty TNHH Điện Sông Mực
11	14.1/NQ-HĐQT	01/07/2023	Thông qua việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó TGD TCT Cơ điện Xây dựng - CTCP đối với ông Lương Công Thuận
12	14.2/NQ-HĐQT	01/07/2023	Chấp thuận các hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP với Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
13	15.1/NQ-HĐQT	12/08/2023	Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án trồng tre nguyên liệu sinh khối cao
14	15/NQ-HĐQT	12/08/2023	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với bà Trần Thu Thủy và bổ nhiệm bà Lê Thu Huyền là Kế toán trưởng Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP
15	16.1/NQ-HĐQT	12/09/2023	Phê duyệt bổ sung dự toán Gói thầu BM-XD01: Xây dựng cụm công trình Nhà máy thủy điện Bản Mòng, phần việc: Chỉnh trang nhà Hạ lưu và Nhà máy - DA TĐ Bản Mòng.
16	16/NQ-HĐQT	16/11/2023	Thông qua kế hoạch vay vốn và bảo lãnh năm 2023 - 2024 tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Sở Giao dịch 1
17	18/NQ-HĐQT	04/12/2023	Thông qua việc thành lập Công ty cổ phần Tres Miền Trung
18	19/NQ-HĐQT	10/12/2023	Thông qua việc cử người tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thiết bị Cơ điện Xây dựng
19	20/NQ-HĐQT	11/12/2023	Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2022 của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP
20	21/NQ-HĐQT	22/12/2023	Thông qua việc sang tên cổ phần của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP tại Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp 276 cho các cá nhân ủy thác đầu tư
21	22/NQ-HĐQT	25/12/2023	Thông qua việc sang tên cổ phần của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP tại Công ty cổ phần Thiết bị thủy lợi cho các cá nhân ủy thác đầu tư

2. Ban Kiểm soát:

2.1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát:

- | | | |
|----------------------|------------|-----------------------------|
| - Bà Lê Thị Hằng | Trưởng Ban | Tái bổ nhiệm ngày 29/6/2023 |
| - Bà Nguyễn Thị Hiền | Thành viên | Tái bổ nhiệm ngày 29/6/2023 |
| - Bà Lê Thu Huyền | Thành viên | Miễn nhiệm ngày 29/6/2023 |
| - Ông Nguyễn Văn Tam | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 29/6/2023 |

Tỷ lệ sở hữu cổ phần do Tổng công ty phát hành của các thành viên trong Ban Kiểm soát tại ngày 31/12/2023

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Thị Hằng	Trưởng ban	15.400	0,072%
2	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên	0	0
3	Nguyễn Văn Tam	Thành viên	650.500	3,03%

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023:

Năm 2023, Ban Kiểm soát đã triển khai các hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty như sau:

- Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty.

- Kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính.

- Kiểm soát hoạt động của các Công ty con là Chủ đầu tư các dự án thủy điện.

- Tham gia công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, đảm bảo công tác này được thực hiện nghiêm túc và đúng quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, rà soát tính pháp lý, trình tự thủ tục trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2023.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Tổng công ty theo các quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng quy mô lớn, đồng thời kiểm chứng tính xác thực, minh bạch của các thông tin công bố tới các cổ đông của Tổng công ty.

- Các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành:

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác

* Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023:

Thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Tổng công ty đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch thù lao năm 2023 (đồng/năm)	Thanh toán thù lao năm 2023 (đồng/năm)
I	Hội đồng quản trị		720.000.000	720.000.000
1	Lê Văn An	Chủ tịch HĐQT	240.000.000	240.000.000
2	Đông Tuấn Vũ	Thành viên HĐQT (đến ngày 29/6/2023)	60.000.000	60.000.000
3	Đỗ Minh Tiến	Thành viên HĐQT	120.000.000	120.000.000
4	Đỗ Mạnh Cường	Thành viên HĐQT	120.000.000	120.000.000
5	Lê Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	120.000.000	120.000.000

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch thù lao năm 2023 (đồng/năm)	Thanh toán thù lao năm 2023 (đồng/năm)
6	Lê Thu Hoài	Thành viên HĐQT (từ ngày 29/6/2023)	60.000.000	60.000.000
II	Ban Kiểm soát		240.000.000	240.000.000
1	Lê Thị Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	120.000.000	120.000.000
2	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên Ban kiểm soát	60.000.000	60.000.000
3	Lê Thu Huyền	Thành viên Ban kiểm soát (đến ngày 29/6/2023)	30.000.000	30.000.000
4	Nguyễn Văn Tam	Thành viên Ban kiểm soát (từ ngày 29/6/2023)	30.000.000	30.000.000

*** Tiền lương của Ban Điều hành:**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm 2023 (đồng/năm)
1	Lê Văn An		725.846.973
2	Lương Công Thuận	Phó Tổng giám đốc	492.662.390
3	Đỗ Mạnh Cường	Phó Tổng giám đốc	479.870.327
4	Phạm Bảo Long	Phó Tổng giám đốc	464.749.062
5	Lê Tuấn Anh	Phó Tổng giám đốc (từ ngày 08/6/2023)	347.990.975
6	Lê Thu Hoài	Phó Tổng giám đốc (từ ngày 08/6/2023)	286.879.582
7	Lê Thu Huyền	Kế toán trưởng (ngày 12/8/2023)	86.223.509

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ/VĐL	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/VĐL	
1	Đông Tuấn Vũ	Bồ vợ của ông Lê Tuấn Anh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty	5.278.333	24,55%	0	0,00%	Bán

3.3. Giao dịch với bên liên quan trong năm 2023:

TT	Công ty có giao dịch/Người có giao dịch	Người nội bộ là Người có liên quan của Công ty có giao dịch	Nội dung giao dịch
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Bắc miền Trung	Công ty con của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP Bà Lê Thị Hằng	- Công ty con cho Tổng công ty vay; - Lãi vay phát sinh từ khoản

TT	Công ty có giao dịch/Người có giao dịch	Người nội bộ là Người có liên quan của Công ty có giao dịch	Nội dung giao dịch
		<p>Trưởng Ban kiểm soát là Trưởng Ban kiểm soát Công ty con</p>	<p>tiền cho Tổng công ty vay; - Công ty con tạm ứng cổ tức; - Bù trừ cổ tức được tạm ứng với gốc và lãi tiền vay.</p>
2	<p>Công ty TNHH Điện Sông Mực</p>	<p>Công ty con của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP Ông Lê Văn An Chủ tịch HĐQT là Chủ tịch Công ty TNHH Điện Sông Mực</p>	<p>- Bán hàng và cung cấp dịch vụ cho công ty con; - Lãi vay phát sinh từ khoản tiền Công ty con cho vay; - Công ty con chuyển lợi nhuận về Tổng công ty.</p>
3	<p>Công ty Cổ phần Thủy điện Ngàn Trươi</p>	<p>Công ty con của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP Ông Lê Văn An Chủ tịch HĐQT là thành viên HĐQT Công ty con Ông Đỗ Minh Tiến Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc là thành viên HĐQT Công ty con Ông Lê Tuấn Anh Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc là Chủ tịch HĐQT Công ty con Bà Lê Thị Hằng Trưởng Ban kiểm soát là Thành viên Ban kiểm soát Công ty con Bà Nguyễn Thị Hiền Thành viên Ban kiểm soát là Trưởng Ban kiểm soát Công ty con Bà Lê Thu Huyền Kế toán trưởng là thành viên Ban kiểm soát Công ty con</p>	<p>- Bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Công ty con; - Vay công ty con; - Trả tiền vay và lãi vay cho công ty con.</p>
4	<p>Công ty cổ phần Thủy Điện tái tạo AHP</p>	<p>Công ty con của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP Ông Lê Văn An Chủ tịch HĐQT là Chủ tịch HĐQT Công ty con</p>	<p>- Cung cấp dịch vụ cho Công ty con; - Góp vốn vào Công ty con.</p>
5	<p>Công ty CP Thủy điện Vũ Quang</p>	<p>Công ty con của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP Ông Lê Văn An Chủ tịch HĐQT Là Thành viên HĐQT Công ty con Ông Lê Tuấn Anh Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Là Chủ tịch HĐQT Công ty con</p>	<p>- Góp vốn vào Công ty con; - Vay công ty con; - Lãi vay phải trả công ty con.</p>
6	<p>Công ty cổ phần Thiết bị Cơ điện và Xây dựng</p>	<p>Ông Đỗ Mạnh Cường Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc là Tổng Giám đốc Công ty có giao dịch</p>	<p>- Mua hàng và sử dụng dịch vụ của công ty liên kết.</p>

TT	Công ty có giao dịch/Người có giao dịch	Người nội bộ là Người có liên quan của Công ty có giao dịch	Nội dung giao dịch
		<p>Ông Lương Công Thuận Phó Tổng Giám đốc là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch</p> <p>Ông Lê Tuấn Anh Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc là thành viên HĐQT Công ty có giao dịch</p> <p>Bà Lê Thị Hằng Trưởng Ban Kiểm soát là Thành viên Ban kiểm soát Công ty có giao dịch</p>	
7	Công ty cổ phần Xây dựng Thủy lợi 1	<p>Ông Đỗ Minh Tiến Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc là Thành viên HĐQT Công ty có giao dịch</p>	- Mua hàng và sử dụng dịch vụ của công ty liên kết.
8	Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp 276	<p>Ông Lê Văn An Chủ tịch HĐQT là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch</p>	- Tổng công ty trả lãi tiền vay; - Trả cổ tức cho Tổng công ty. - Bù trừ cổ tức với lãi tiền vay.
9	Công ty cổ phần Đakrông	<p>Ông Lê Văn An Chủ tịch HĐQT là Thành viên HĐQT Công ty có giao dịch</p> <p>Ông Phạm Bảo Long Phó Tổng giám đốc Là thành viên HĐQT Công ty có giao dịch</p> <p>Bà Lê Thu Huyền Kế toán trưởng Là thành viên Ban kiểm soát Công ty có giao dịch</p>	- Vay công ty liên kết; - Lãi vay phải trả công ty liên kết; - Cổ tức được chia từ công ty liên kết; - Nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần thủy điện Ngân Trươi từ công ty liên kết.
10	Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Cơ điện	<p>Ông Lê Văn An Chủ tịch HĐQT là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch</p> <p>Ông Đỗ Mạnh Cường Thành viên HĐQT, Phó TGĐ là thành viên HĐQT Công ty có giao dịch</p>	- Trả cổ tức cho Tổng công ty.
11	Công ty cổ phần Agreensteel – Việt Nam	<p>Ông Lương Công Thuận Phó Tổng giám đốc là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch</p>	- Bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Tổng công ty.
12	Công ty cổ phần thương mại và công nghệ năng lượng Châu Âu	<p>Ông Lê Văn An Chủ tịch HĐQT là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch</p>	- Tổng công ty cho công ty liên kết vay; - Lãi vay phải thu công ty liên kết; - Bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Tổng công ty.
13	Công ty TNHH sản phẩm thép Agrimeco & JFE	<p>Ông Lê Văn An Chủ tịch HĐQT là thành viên HĐTV Công ty có giao dịch</p>	- Tổng công ty bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Công ty liên doanh.

TT	Công ty có giao dịch/Người có giao dịch	Người nội bộ là Người có liên quan của Công ty có giao dịch	Nội dung giao dịch
14	Bà Lê Thu Hoài	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty	- Cho Tổng công ty vay; - Lãi vay Tổng công ty phải trả.
15	Bà Lê Bích Hạnh	Người có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc – Ông Đỗ Mạnh Cường	- Cho Tổng công ty vay; - Lãi vay Tổng công ty phải trả.
16	Ông Lê Tuấn Anh	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty	- Cho Tổng công ty vay; - Lãi vay Tổng công ty phải trả.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán: Ý kiến chấp nhận toàn phần.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Địa chỉ thông tin Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:

Trang thông tin điện tử của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP:
<http://www.agrimeco.com.vn>.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG - CTCP**



CHỦ TỊCH HĐQT
Bế Văn An